

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II_KHỐI 11
Khóa ngày: 21/3/2026

TỜ THU BÀI
Phòng 1

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Văn		Lí		Toán		Sử		Địa	
						S.tờ	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký
1	110001	Nguyễn Huy An	Nam	20/09/2009	11A7										
2	110002	Nguyễn Thùy Vân An	Nữ	16/10/2008	11A7										
3	110003	Phạm Thùy An	Nữ	27/01/2008	11A2										
4	110004	Trần Tạ Minh An	Nam	11/11/2009	11A4										
5	110005	Đinh Phương Anh	Nữ	12/11/2009	11A6										
6	110006	Đoàn Thị Kiều Anh	Nữ	21/03/2009	11A6										
7	110007	Đỗ Ngọc Hoàng Anh	Nam	03/07/2008	11A6										
8	110008	Lê Gia Hoàng Anh	Nam	02/06/2009	11A3										
9	110009	Lê Hoàng Anh	Nam	04/06/2009	11A5										
10	110010	Lê Như Đức Anh	Nam	11/08/2009	11A6										
11	110011	Lương Phạm Thùy Anh	Nữ	23/01/2009	11A1										
12	110012	Nguyễn Đức Anh	Nam	12/12/2009	11A6										
13	110013	Nguyễn Hoàng Như Anh	Nữ	07/10/2009	11A9										
14	110014	Nguyễn Minh Anh	Nữ	14/04/2009	11A7										
15	110015	Nguyễn Quỳnh Anh	Nữ	01/06/2009	11A6										
16	110016	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	03/03/2009	11A2										
17	110017	Nguyễn Thị Minh Anh	Nữ	04/09/2009	11A7										
18	110018	Nguyễn Thiên Quỳnh Anh	Nữ	18/09/2009	11A9										
19	110019	Nguyễn Vũ Tuấn Anh	Nam	12/10/2009	11A3										
20	110020	Nguyễn Vương Quỳnh Anh	Nữ	25/07/2009	11A5										
21	110021	Trần Hoàng Quỳnh Anh	Nữ	09/01/2009	11A3										
22	110022	Trần Lê Ngọc Anh	Nữ	31/12/2008	11A3										
23	110023	Trần Ngọc Anh	Nữ	27/12/2009	11A4										
24	110024	Trịnh Trần Trang Anh	Nữ	05/07/2009	11A5										

Danh sách này có 24 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1 GIÁM THỊ 2
(Ký và ghi rõ họ tên) (Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 18 tháng 03 năm 2026
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II_KHỐI 11
Khóa ngày: 21/3/2026

TỜ THU BÀI
Phòng 2

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Văn		Lí		Toán		Sử		Địa	
							S.tờ	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký
1	110025	Trương Trâm	Anh	Nữ	25/09/2009	11A3										
2	110026	Vũ Trần Quốc	Anh	Nam	30/06/2008	11A3										
3	110027	Hoàng Thị Ngọc	Ánh	Nữ	01/06/2009	11A1										
4	110028	Nguyễn Thị Mỹ	Ánh	Nữ	31/10/2008	11A6										
5	110029	Phạm Lê Ngọc	Ánh	Nữ	04/04/2009	11A7										
6	110030	Phan Danh Vân	Ánh	Nữ	07/12/2009	11A7										
7	110031	Thiều Thị Hồng	Ánh	Nữ	02/08/2009	11A3										
8	110032	Huỳnh Hồng	Ân	Nữ	31/08/2008	11A7										
9	110033	Bùi Nguyễn Gia	Bảo	Nam	13/12/2009	11A7										
10	110034	Cao Lục Gia	Bảo	Nam	16/12/2007	11A3										
11	110035	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	03/09/2009	11A8										
12	110036	Nguyễn Sỹ	Bảo	Nam	19/11/2009	11A2										
13	110037	Nguyễn Văn Gia	Bảo	Nam	13/02/2009	11A3										
14	110038	Phan Trần Gia	Bảo	Nam	26/03/2009	11A5										
15	110039	Lê Thị Ngọc	Bích	Nữ	14/09/2009	11A5										
16	110040	Đỗ Diệu	Bình	Nữ	21/02/2008	11A3										
17	110041	Trần Công	Bình	Nam	16/06/2009	11A3										
18	110042	Lê Ngọc Thùy	Chi	Nữ	28/10/2009	11A6										
19	110043	Nguyễn Hoàng Lan	Chi	Nữ	10/08/2009	11A6										
20	110044	Cao Nguyễn	Chiến	Nam	09/06/2009	11A8										
21	110045	Nguyễn Đức	Chính	Nam	21/11/2009	11A3										
22	110046	Hà Thị	Cúc	Nữ	01/11/2009	11A8										
23	110047	Lê Huy	Cường	Nam	10/01/2008	11A8										
24	110048	Trần Minh	Cường	Nam	02/05/2009	11A9										

Danh sách này có 24 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1

(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 18 tháng 03 năm 2026

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II_KHỐI 11
Khóa ngày: 21/3/2026

TỜ THU BÀI
Phòng 3

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Văn		Lí		Toán		Sử		Địa	
							S.tờ	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký
1	110049	Đỗ Thành	Danh	Nam	18/04/2008	11A5										
2	110050	Nguyễn Công	Danh	Nam	16/11/2009	11A3										
3	110051	Nguyễn Phan Hữu	Danh	Nam	19/08/2009	11A1										
4	110052	Nguyễn Thị Huyền	Diệu	Nữ	24/03/2009	11A8										
5	110053	Quách Khải	Doanh	Nữ	27/09/2009	11A9										
6	110054	Phạm Thị Phương	Dung	Nữ	04/01/2008	11A9										
7	110055	Lê Bá	Dũng	Nam	04/10/2009	11A4										
8	110056	Nguyễn Đình	Dũng	Nam	16/10/2009	11A8										
9	110057	Nguyễn Quốc	Dũng	Nam	10/03/2009	11A6										
10	110058	Lê Văn	Duy	Nam	11/06/2009	11A4										
11	110059	Mai Nguyễn Thanh	Duy	Nam	04/11/2009	11A8										
12	110060	Nguyễn Phan Anh	Duy	Nam	27/02/2008	11A4										
13	110061	Phạm Đào Minh	Duy	Nam	06/12/2009	11A5										
14	110062	Phạm Quốc	Duy	Nam	27/07/2008	11A4										
15	110063	Nguyễn Phương	Duyên	Nữ	08/04/2008	11A8										
16	110064	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	22/01/2008	11A2										
17	110065	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Nữ	04/06/2009	11A6										
18	110066	Phạm Thị	Duyên	Nữ	27/12/2008	11A4										
19	110067	Chu Văn Tiến	Dương	Nam	15/01/2009	11A6										
20	110068	Lê Tiến	Dương	Nam	21/01/2009	11A9										
21	110069	Nguyễn Thị Thùy	Dương	Nữ	08/03/2009	11A7										
22	110070	Nguyễn Tùng	Dương	Nam	20/04/2009	11A9										
23	110071	Trần Thị Mộng	Đa	Nữ	14/09/2008	11A3										
24	110072	Bùi Minh	Đạt	Nam	05/11/2007	11A1										

Danh sách này có 24 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1

(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 18 tháng 03 năm 2026

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II_KHỐI 11

Khóa ngày: 21/3/2026

TỜ THU BÀI
Phòng 4

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Văn		Lí		Toán		Sử		Địa	
							S.tờ	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký
1	110073	Cầm Bá Đạt	Nam	09/05/2009	11A7											
2	110074	Đương Thành Đạt	Nam	24/11/2009	11A6											
3	110075	Lưu Huỳnh Quốc Đạt	Nam	15/06/2008	11A3											
4	110076	Ngô Tuấn Đạt	Nam	20/09/2009	11A3											
5	110077	Nguyễn Thành Đạt	Nam	12/08/2009	11A2											
6	110078	Nguyễn Thế Đạt	Nam	15/06/2009	11A7											
7	110079	Nguyễn Viết Thành Đạt	Nam	03/09/2009	11A1											
8	110080	Nguyễn Minh Đăng	Nam	03/02/2009	11A4											
9	110081	Hoàng Ngọc Điệp	Nam	07/01/2009	11A1											
10	110082	Lê Anh Đức	Nam	14/09/2009	11A4											
11	110083	Nguyễn Ngọc Nam Đức	Nam	13/12/2009	11A2											
12	110084	Nguyễn Hà Giang	Nữ	15/09/2009	11A9											
13	110085	Nguyễn Thị Cẩm Giang	Nữ	06/01/2009	11A4											
14	110086	Phạm Thế Trường Giang	Nam	13/12/2009	11A8											
15	110087	Trần Hoa Ngọc Hà	Nữ	23/12/2008	11A9											
16	110088	Trần Thu Hà	Nữ	21/01/2009	11A5											
17	110089	Nguyễn Huệ Hải	Nam	20/03/2009	11A7											
18	110090	Trịnh Minh Hải	Nam	29/06/2006	11A9											
19	110091	Hoàng Công Hào	Nam	30/08/2009	11A4											
20	110092	Kiều Nguyên Hào	Nam	27/04/2007	11A8											
21	110093	Lê Nguyễn Khả Hào	Nam	06/05/2009	11A2											
22	110094	Vũ Chấn Hào	Nam	05/05/2008	11A4											
23	110095	Nguyễn Thị Hào	Nữ	19/06/2008	11A8											
24	110096	Lê Thị Thu Hằng	Nữ	26/11/2009	11A4											

Danh sách này có 24 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1 GIÁM THỊ 2
(Ký và ghi rõ họ tên) (Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 18 tháng 03 năm 2026
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II_KHỐI 11

Khóa ngày: 21/3/2026

TỜ THU BÀI
Phòng 5

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Văn		Lí		Toán		Sử		Địa	
							S.tờ	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký
1	110097	Đinh Lê Khánh	Hân	Nữ	11/02/2009	11A8										
2	110098	Lê Ngọc	Hân	Nữ	01/12/2009	11A4										
3	110099	Nguyễn Huỳnh Gia	Hân	Nữ	27/10/2009	11A1										
4	110100	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	10/10/2008	11A2										
5	110101	Trần Thị	Hiền	Nữ	20/11/2008	11A1										
6	110102	Đặng Quốc	Hiếu	Nam	20/02/2009	11A8										
7	110103	Đặng Trần	Hiếu	Nam	30/03/2009	11A7										
8	110104	Đinh Quang	Hiếu	Nam	29/10/2008	11A6										
9	110105	Nguyễn Hữu Minh	Hiếu	Nam	05/01/2009	11A1										
10	110106	Nguyễn Minh	Hiếu	Nam	01/04/2009	11A1										
11	110107	Phạm Duy	Hiếu	Nam	02/02/2008	11A8										
12	110108	Nguyễn Huy	Hoàng	Nam	26/05/2009	11A9										
13	110109	Nguyễn Việt Huy	Hoàng	Nam	04/01/2009	11A7										
14	110110	Nguyễn Lê	Hồng	Nữ	05/08/2009	11A7										
15	110111	Đổng Tuấn	Hùng	Nam	07/02/2008	11A1										
16	110112	Nguyễn Gia	Huy	Nam	06/07/2008	11A9										
17	110113	Nguyễn Trần Vinh	Huy	Nam	05/05/2009	11A5										
18	110114	Phan Văn Gia	Huy	Nam	01/07/2008	11A7										
19	110115	Thái Hoàng Gia	Huy	Nam	24/06/2009	11A7										
20	110116	Vũ Đại Quốc	Huy	Nam	13/04/2009	11A7										
21	110117	Vũ Gia	Huy	Nam	21/10/2009	11A9										
22	110118	Bùi Thị Ngọc	Huyền	Nữ	19/06/2009	11A4										
23	110119	Lưu Dương	Huyền	Nữ	09/02/2009	11A9										
24	110120	Trần Phan Khánh	Huyền	Nữ	07/09/2006	11A7										

Danh sách này có 24 học sinh

Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....

Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 18 tháng 03 năm 2026
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II_KHỐI 11
Khóa ngày: 21/3/2026

TỜ THU BÀI
Phòng 6

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Văn		Lí		Toán		Sử		Địa	
						S.tờ	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký
1	110121	Phạm Lương Ngọc	Huỳnh	Nữ	08/09/2009	11A8									
2	110122	Nguyễn Hùng	Hưng	Nam	16/04/2009	11A5									
3	110123	Nguyễn Văn	Hưng	Nam	30/08/2008	11A2									
4	110124	Nguyễn Việt	Hưng	Nam	28/09/2008	11A2									
5	110125	Vũ Tiến	Hưng	Nam	25/01/2009	11A6									
6	110126	Hà Ngọc Thu	Hương	Nữ	30/09/2009	11A9									
7	110127	Ngô Triệu Thiên	Hương	Nữ	19/08/2009	11A7									
8	110128	Nguyễn Thị Mai	Hương	Nữ	26/07/2008	11A8									
9	110129	Trần Văn	Hữu	Nam	06/04/2009	11A5									
10	110130	Chế Quang	Kha	Nam	02/12/2009	11A4									
11	110131	Nguyễn Đình Anh	Khang	Nam	24/05/2009	11A2									
12	110132	Nguyễn Lê Minh	Khang	Nam	09/09/2009	11A8									
13	110133	Nguyễn Phúc Đăng	Khôi	Nam	14/11/2008	11A2									
14	110134	Phạm Anh	Khôi	Nam	28/02/2009	11A4									
15	110135	Mai Thế	Kiên	Nam	23/08/2009	11A4									
16	110136	Nguyễn Đình	Kiên	Nam	05/02/2009	11A3									
17	110137	Nguyễn Trung	Kiên	Nam	29/10/2009	11A8									
18	110138	Nguyễn Văn Anh	Kiệt	Nam	04/09/2009	11A2									
19	110139	Trịnh Tấn	Kiệt	Nam	03/05/2008	11A1									
20	110140	Bùi Ngọc Mỹ	Kim	Nữ	08/12/2009	11A2									
21	110141	Nhan Ngọc Thiên	Kim	Nữ	23/07/2008	11A1									
22	110142	Đoàn Phương	Lam	Nữ	06/07/2008	11A4									
23	110143	Trịnh Phương	Lan	Nữ	28/11/2009	11A6									
24	110144	Trần Châu Trúc	Lâm	Nữ	31/01/2008	11A3									

Danh sách này có 24 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1

(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 18 tháng 03 năm 2026

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II_KHỐI 11
Khóa ngày: 21/3/2026

TỜ THU BÀI
Phòng 7

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Văn		Lí		Toán		Sử		Địa	
						S.tờ	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký
1	110145	Dương Văn Lập	Nam	05/02/2006	11A7										
2	110146	Bùi Thị Hoàng Linh	Nữ	22/09/2009	11A8										
3	110147	Đặng Ngọc Linh	Nữ	03/11/2008	11A5										
4	110148	Lê Khánh Linh	Nữ	26/11/2009	11A5										
5	110149	Lê Thị Khánh Linh	Nữ	21/04/2009	11A4										
6	110150	Lê Thị Phương Linh	Nữ	06/11/2009	11A2										
7	110151	Lê Trần Hà Linh	Nữ	19/09/2008	11A2										
8	110152	Ngô Thị Khánh Linh	Nữ	27/07/2008	11A3										
9	110153	Nguyễn Hồng Nhất Linh	Nữ	15/08/2009	11A6										
10	110154	Nguyễn Ngọc Khánh Linh	Nữ	26/09/2007	11A5										
11	110155	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	27/06/2009	11A4										
12	110156	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	24/09/2009	11A3										
13	110157	Phạm Hà Khánh Linh	Nữ	13/12/2009	11A5										
14	110158	Trần Hoài Linh	Nữ	07/11/2009	11A3										
15	110159	Trịnh Thị Hà Linh	Nữ	06/12/2008	11A4										
16	110160	Cao Phi Long	Nam	29/06/2008	11A5										
17	110161	Lê Xuân Thành Long	Nam	26/10/2009	11A6										
18	110162	Nguyễn Hoàng Long	Nam	02/11/2009	11A9										
19	110163	Phan Hạo Long	Nam	12/11/2009	11A4										
20	110164	Trần Hoàng Long	Nam	11/09/2009	11A1										
21	110165	Trần Nam Long	Nam	12/03/2008	11A7										
22	110166	Nguyễn Duy Lộc	Nam	11/07/2008	11A3										
23	110167	Hoàng Nguyễn Khánh Ly	Nữ	10/05/2009	11A8										
24	110168	Nguyễn Khánh Ly	Nữ	04/11/2009	11A3										

Danh sách này có 24 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1 GIÁM THỊ 2
(Ký và ghi rõ họ tên) (Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 18 tháng 03 năm 2026
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II_KHỐI 11
Khóa ngày: 21/3/2026

TỜ THU BÀI
Phòng 8

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Văn		Lí		Toán		Sử		Địa	
						S.tờ	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký
1	110169	Nguyễn Khánh Ly	Nữ	25/06/2009	11A5										
2	110170	Cù Thị Thanh Mai	Nữ	06/06/2009	11A4										
3	110171	Nguyễn Thị Hoàng Mai	Nữ	12/11/2007	11A5										
4	110172	Thái Phương Mai	Nữ	28/11/2008	11A5										
5	110173	Nguyễn Trọng Mạnh	Nam	06/04/2009	11A1										
6	110174	Phạm Văn Mạnh	Nam	11/02/2008	11A6										
7	110175	Nguyễn Duy Mil	Nam	25/01/2009	11A7										
8	110176	Nguyễn Ngọc Bình Minh	Nam	07/05/2009	11A2										
9	110177	Võ Bá Minh	Nam	26/07/2009	11A6										
10	110178	Lê Thị Trà My	Nữ	15/12/2009	11A1										
11	110179	Ngô Hải My	Nữ	12/05/2008	11A4										
12	110180	Nguyễn Trà My	Nữ	26/07/2009	11A1										
13	110181	Hoàng Bảo Nam	Nam	11/07/2009	11A1										
14	110182	Nguyễn Hữu Bảo Nam	Nam	12/06/2009	11A8										
15	110183	Nguyễn Lê Bảo Nam	Nam	21/01/2009	11A6										
16	110184	Nguyễn Thành Nam	Nam	18/10/2009	11A3										
17	110185	Trần Nguyễn Hải Nam	Nam	16/12/2008	11A4										
18	110186	Võ Trung Nam	Nam	30/05/2008	11A1										
19	110187	Ngô Thị Thúy Ngân	Nữ	28/07/2008	11A1										
20	110188	Nguyễn Kim Ngân	Nữ	05/11/2009	11A7										
21	110189	Nguyễn Thảo Ngân	Nữ	13/07/2009	11A8										
22	110190	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nữ	22/12/2009	11A5										
23	110191	Nguyễn Thị Ngọc Ngân	Nữ	16/05/2009	11A8										
24	110192	Tổng Liễu Ngân	Nữ	06/08/2008	11A3										

Danh sách này có 24 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 18 tháng 03 năm 2026
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II_KHỐI 11
Khóa ngày: 21/3/2026

TỜ THU BÀI
Phòng 9

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Văn		Lí		Toán		Sử		Địa	
						S.tờ	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký
1	110193	Đoàn Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	23/06/2009	11A8										
2	110194	Hoàng Thị Thảo Ngọc	Nữ	04/09/2009	11A8										
3	110195	Lê Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	24/11/2009	11A3										
4	110196	Nguyễn Bảo Ngọc	Nữ	02/07/2009	11A9										
5	110197	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	Nữ	18/07/2009	11A1										
6	110198	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	Nữ	20/09/2009	11A6										
7	110199	Nguyễn Lê Bích Ngọc	Nữ	31/07/2009	11A2										
8	110200	Nguyễn Như Ngọc	Nữ	23/12/2007	11A1										
9	110201	Nguyễn Phan Như Ngọc	Nữ	02/11/2009	11A4										
10	110202	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	09/08/2009	11A9										
11	110203	Nguyễn Trần Bảo Ngọc	Nữ	24/10/2009	11A2										
12	110204	Phạm Bích Ngọc	Nữ	20/11/2009	11A7										
13	110205	Phạm Hồ Thanh Ngọc	Nữ	15/11/2008	11A1										
14	110206	Phạm Thụy Như Ngọc	Nữ	03/07/2009	11A2										
15	110207	Phan Thị Thanh Ngọc	Nữ	06/09/2009	11A6										
16	110208	Trần Khánh Ngọc	Nữ	06/09/2009	11A7										
17	110209	Từ Cao Bảo Ngọc	Nữ	17/04/2009	11A8										
18	110210	Đỗ Thị Hồng Nguyên	Nữ	20/06/2009	11A5										
19	110211	Hoàng Nguyễn Bảo Nguyên	Nam	25/10/2009	11A1										
20	110212	Thoong Hiểu Nguyệt	Nữ	04/05/2009	11A5										
21	110213	Lê Nhật Nhân	Nam	15/09/2008	11A6										
22	110214	Đỗ Hoàng Long Nhật	Nam	23/05/2009	11A9										
23	110215	Nguyễn Sỹ Minh Nhật	Nam	18/09/2009	11A2										
24	110216	Phạm Cao Minh Nhật	Nam	03/12/2009	11A9										

Danh sách này có 24 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1

(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 18 tháng 03 năm 2026

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II_KHỐI 11
Khóa ngày: 21/3/2026

TỜ THU BÀI
Phòng 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Văn		Lí		Toán		Sử		Địa	
							S.tờ	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký
1	110217	Kiều Thị Yến	Nhi	Nữ	29/04/2007	11A6										
2	110218	Lê Mai Xuân	Nhi	Nữ	02/09/2009	11A9										
3	110219	Lê Thị Khánh	Nhi	Nữ	02/09/2009	11A8										
4	110220	Lê Thị Yến	Nhi	Nữ	27/11/2009	11A9										
5	110221	Lư Ngọc	Nhi	Nữ	06/08/2008	11A5										
6	110222	Nguyễn Thị Phương	Nhi	Nữ	10/04/2008	11A3										
7	110223	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	Nữ	27/09/2009	11A5										
8	110224	Nguyễn Trần Thảo	Nhi	Nữ	23/11/2009	11A3										
9	110225	Phạm Hoàng Yến	Nhi	Nữ	31/03/2009	11A7										
10	110226	Phan Ngọc Uyên	Nhi	Nữ	10/12/2008	11A6										
11	110227	Trần Phương	Nhi	Nữ	04/12/2009	11A2										
12	110228	Trịnh Trần Yến	Nhi	Nữ	21/07/2009	11A4										
13	110229	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	Nữ	19/11/2009	11A4										
14	110230	Đỗ Quỳnh	Như	Nữ	03/06/2008	11A9										
15	110231	Lê Trần Yến	Như	Nữ	05/03/2009	11A8										
16	110232	Mai Ngọc Bảo	Như	Nữ	07/03/2009	11A9										
17	110233	Nguyễn Lê Gia	Như	Nữ	07/10/2009	11A8										
18	110234	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	Nữ	02/11/2007	11A1										
19	110235	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	17/08/2009	11A9										
20	110236	Phạm Nguyễn Quỳnh	Như	Nữ	05/07/2009	11A9										
21	110237	Trần Ngọc	Như	Nữ	02/09/2009	11A6										
22	110238	Trần Quỳnh	Như	Nữ	22/01/2008	11A2										
23	110239	Phạm Khánh	Ninh	Nữ	25/01/2009	11A3										
24	110240	Lê Thị Mỹ	Nữ	Nữ	03/01/2009	11A8										

Danh sách này có 24 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1

(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 18 tháng 03 năm 2026

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II_KHỐI 11

Khóa ngày: 21/3/2026

TỜ THU BÀI
Phòng 11

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Văn		Lí		Toán		Sử		Địa	
							S.tờ	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký
1	110241	Trần Kim	Oanh	Nữ	18/10/2009	11A7										
2	110242	Lê Tấn	Phát	Nam	18/08/2009	11A3										
3	110243	Trần Đăng	Phát	Nam	24/05/2009	11A1										
4	110244	Nguyễn Hoàng	Phong	Nam	30/04/2009	11A1										
5	110245	Trần Hữu	Phong	Nam	08/11/2008	11A3										
6	110246	Hồ Trọng	Phúc	Nam	22/06/2008	11A4										
7	110247	Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	12/12/2008	11A6										
8	110248	Trần Đặng Trọng	Phúc	Nam	06/07/2009	11A2										
9	110249	Trần Hoàng	Phúc	Nam	21/01/2008	11A4										
10	110250	Hồ Minh	Phước	Nam	24/03/2009	11A2										
11	110251	Lê Minh	Phước	Nam	04/01/2008	11A3										
12	110252	Gịp Kim	Phương	Nữ	02/08/2009	11A5										
13	110253	Lê Hà	Phương	Nữ	29/05/2005	11A3										
14	110254	Nguyễn Ngọc Thu	Phương	Nữ	28/02/2009	11A5										
15	110255	Trần Ngọc	Phương	Nam	04/05/2009	11A7										
16	110256	Trần Thị Hà	Phương	Nữ	18/04/2008	11A6										
17	110257	Lê Văn	Quang	Nam	09/11/2009	11A2										
18	110258	Nguyễn Minh	Quang	Nam	04/12/2009	11A6										
19	110259	Nguyễn Hồng	Quân	Nam	27/10/2009	11A9										
20	110260	Nguyễn Ngọc Minh	Quân	Nam	20/05/2009	11A8										
21	110261	Trần Đình Minh	Quân	Nam	14/05/2009	11A1										
22	110262	Trần Hồng	Quyền	Nam	27/03/2008	11A2										
23	110263	Nguyễn Ái	Quyết	Nam	07/07/2008	11A5										
24	110264	Huỳnh Thị Như	Quỳnh	Nữ	21/02/2009	11A8										

Danh sách này có 24 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 18 tháng 03 năm 2026
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II_KHỐI 11
Khóa ngày: 21/3/2026

TỜ THU BÀI
Phòng 12

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Văn		Lí		Toán		Sử		Địa	
							S.tờ	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký
1	110265	Đỗ Hoàng	Sơn	Nam	04/12/2009	11A6										
2	110266	Lê Anh	Sơn	Nam	19/10/2009	11A1										
3	110267	Nguyễn Tấn	Tài	Nam	25/07/2007	11A7										
4	110268	Nguyễn Trần Minh	Tâm	Nam	27/10/2008	11A2										
5	110269	Nguyễn Xuân	Tâm	Nam	05/03/2009	11A5										
6	110270	Tô Bùi Minh	Tâm	Nam	09/09/2009	11A1										
7	110271	Dương Châu Phước	Tân	Nam	18/08/2009	11A5										
8	110272	Phạm Duy Quốc	Thái	Nam	02/01/2008	11A1										
9	110273	Phạm Quốc	Thái	Nam	03/07/2008	11A7										
10	110274	Đỗ Minh	Thành	Nam	31/12/2009	11A6										
11	110275	Lê Nhật	Thành	Nam	07/08/2009	11A4										
12	110276	Lê Trọng	Thành	Nam	28/04/2009	11A2										
13	110277	Nguyễn Vũ Trường	Thạnh	Nam	02/04/2009	11A9										
14	110278	Bùi Phương	Thảo	Nữ	17/07/2009	11A2										
15	110279	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	28/07/2009	11A2										
16	110280	Vũ Đình	Thắng	Nam	07/09/2009	11A4										
17	110281	Đặng Bảo	Thị	Nữ	22/02/2009	11A9										
18	110282	Trịnh Châu	Thị	Nữ	21/02/2009	11A2										
19	110283	Nguyễn Khánh	Thiên	Nam	03/02/2009	11A6										
20	110284	Hoàng Đức	Thiện	Nam	07/03/2009	11A8										
21	110285	Huỳnh Ngọc	Thiện	Nam	11/01/2009	11A1										
22	110286	Huỳnh Thanh	Thiện	Nam	11/04/2009	11A1										
23	110287	Nguyễn Vũ	Thịnh	Nam	21/01/2009	11A3										
24	110288	Đoàn Huy	Thông	Nam	15/03/2008	11A4										

Danh sách này có 24 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1

(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 18 tháng 03 năm 2026

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II_KHỐI 11

Khóa ngày: 21/3/2026

TỜ THU BÀI
Phòng 13

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Văn		Lí		Toán		Sử		Địa	
							S.tờ	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký
1	110289	Nguyễn Thị Anh	Thơ	Nữ	01/06/2009	11A1										
2	110290	Bùi Kim	Thuận	Nữ	05/11/2009	11A1										
3	110291	Nguyễn Hữu	Thuận	Nam	04/07/2008	11A5										
4	110292	Nguyễn Văn	Thuận	Nam	04/04/2008	11A5										
5	110293	Phạm Đình	Thuận	Nam	15/11/2009	11A5										
6	110294	Quyền Thị Thu	Thuận	Nữ	08/04/2009	11A9										
7	110295	Thái Thị Thanh	Thùy	Nữ	21/08/2009	11A6										
8	110296	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	Nữ	17/08/2009	11A2										
9	110297	Phạm Thị Thanh	Thúy	Nữ	20/03/2008	11A4										
10	110298	Đoàn Dương Minh	Thư	Nữ	01/01/2009	11A6										
11	110299	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	23/05/2009	11A3										
12	110300	Nguyễn Hà Anh	Thư	Nữ	20/10/2009	11A8										
13	110301	Phạm Anh	Thư	Nữ	06/01/2009	11A7										
14	110302	Trần Lê Minh	Thư	Nữ	24/04/2007	11A2										
15	110303	Trần Thị Minh	Thư	Nữ	11/01/2009	11A6										
16	110304	Văn Thị Anh	Thư	Nữ	11/10/2008	11A6										
17	110305	Nguyễn Đồng Hoài	Thương	Nữ	17/02/2009	11A2										
18	110306	Nguyễn Thị Thảo	Thy	Nữ	08/01/2009	11A6										
19	110307	Trần Thủy	Tiên	Nữ	13/12/2009	11A2										
20	110308	Cao Đức	Tiến	Nam	20/02/2009	11A1										
21	110309	Hà Minh	Tiến	Nam	10/02/2008	11A2										
22	110310	Nguyễn Anh	Tiến	Nam	15/02/2009	11A3										
23	110311	Nguyễn Quốc	Tiến	Nam	05/02/2009	11A3										
24	110312	Tổng Minh	Tiến	Nam	19/11/2008	11A2										

Danh sách này có 24 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1

(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 18 tháng 03 năm 2026

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II_KHỐI 11
Khóa ngày: 21/3/2026

TỜ THU BÀI
Phòng 14

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Văn		Lí		Toán		Sử		Địa	
							S.tờ	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký
1	110313	Vũ Mạnh	Tiến	Nam	18/12/2009	11A1										
2	110314	Nguyễn Đức	Tính	Nam	13/09/2009	11A3										
3	110315	Nguyễn Trọng	Tính	Nam	24/12/2009	11A7										
4	110316	Võ Dương Quốc	Toàn	Nam	23/06/2007	11A8										
5	110317	Nguyễn Thị Phương	Trà	Nữ	28/02/2009	11A4										
6	110318	Đinh Thị Quỳnh	Trang	Nữ	17/09/2009	11A4										
7	110319	Nguyễn Hải Phương	Trang	Nữ	25/04/2009	11A7										
8	110320	Nguyễn Ngọc Yến	Trang	Nữ	28/07/2009	11A4										
9	110321	Nguyễn Thị Thuỳ	Trang	Nữ	11/07/2009	11A7										
10	110322	Trần Trịnh Huyền	Trang	Nữ	18/04/2009	11A7										
11	110323	Trương Thị Thu	Trang	Nữ	09/05/2007	11A9										
12	110324	Vũ Thị Thu	Trang	Nữ	03/04/2009	11A4										
13	110325	Lê Thái Huyền	Trâm	Nữ	30/01/2009	11A8										
14	110326	Nguyễn Cao Ngọc	Trâm	Nữ	23/09/2009	11A2										
15	110327	Nguyễn Mai	Trâm	Nữ	08/05/2008	11A7										
16	110328	Phạm Ngọc	Trâm	Nữ	10/10/2007	11A5										
17	110329	Nguyễn Trương Bảo	Trân	Nữ	06/07/2008	11A1										
18	110330	Phạm Hồng Bảo	Trân	Nữ	01/04/2009	11A1										
19	110331	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	Nam	21/05/2009	11A9										
20	110332	Nguyễn Minh	Triết	Nam	26/06/2008	11A5										
21	110333	Nguyễn Thị Yến	Trình	Nữ	22/02/2008	11A8										
22	110334	Nguyễn Phan Nhật	Trình	Nam	03/05/2009	11A3										
23	110335	Tổng Đăng	Trọng	Nam	08/04/2009	11A9										
24	110336	Trương Hoàng	Trọng	Nam	19/08/2009	11A5										

Danh sách này có 24 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 18 tháng 03 năm 2026
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II_KHỐI 11

Khóa ngày: 21/3/2026

TỜ THU BÀI
Phòng 15

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Văn		Lí		Toán		Sử		Địa	
							S.tờ	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký
1	110337	Bùi Thị Thanh	Trúc	Nữ	16/12/2009	11A6										
2	110338	Đào Thị Thanh	Trúc	Nữ	24/05/2009	11A8										
3	110339	Đỗ Hoàng Thanh	Trúc	Nữ	02/12/2008	11A9										
4	110340	Đỗ Thủy Khương	Trúc	Nữ	17/11/2009	11A1										
5	110341	Thiều Thị Mai	Trúc	Nữ	24/08/2009	11A3										
6	110342	Cao Văn Bảo	Trung	Nam	30/10/2009	11A5										
7	110343	Lê Quốc	Trường	Nam	23/07/2009	11A4										
8	110344	Hoàng Bảo	Tú	Nam	22/03/2008	11A5										
9	110345	Lê Sỹ Tuấn	Tú	Nam	24/09/2009	11A1										
10	110346	Nguyễn Tuấn	Tú	Nam	13/08/2008	11A6										
11	110347	Võ Thị Cẩm	Tú	Nữ	26/12/2008	11A7										
12	110348	Lê Minh	Tuấn	Nam	31/12/2009	11A2										
13	110349	Nguyễn Đức	Tuấn	Nam	28/02/2008	11A5										
14	110350	Phan Hoàng	Tuấn	Nam	18/07/2008	11A6										
15	110351	Lê Thị Thanh	Tuyền	Nữ	15/03/2009	11A1										
16	110352	Quang Thu	Tuyết	Nữ	28/10/2009	11A7										
17	110353	Lê Phạm Như	Uyên	Nữ	17/12/2008	11A9										
18	110354	Lê Thị Thúy	Vi	Nữ	23/04/2009	11A2										
19	110355	Phạm Thị Hà	Vi	Nữ	22/07/2009	11A1										
20	110356	Hồ Kỳ	Viễn	Nam	24/02/2009	11A2										
21	110357	Vũ Đức	Việt	Nam	01/02/2009	11A3										
22	110358	Trần Quang	Vinh	Nam	03/07/2009	11A2										
23	110359	Lê Đình	Vũ	Nam	15/09/2009	11A7										
24	110360	Nguyễn Hữu	Vũ	Nam	01/02/2009	11A3										

Danh sách này có 24 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1

(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 18 tháng 03 năm 2026

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

TRUNG TÂM GDNN-GDTX THUẬN AN
KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II_KHỐI 11

Khóa ngày: 21/3/2026

TỜ THU BÀI
Phòng 16

STT	SBD	Họ và tên học sinh	Giới tính	Ngày sinh	Lớp	Văn		Lí		Toán		Sử		Địa	
						S.tờ	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký	M.đề	Ký
1	110361	Phạm Hoàng Vũ	Nam	13/04/2009	11A8										
2	110362	Bùi Ái Vy	Nữ	25/10/2009	11A1										
3	110363	Lý Tường Vy	Nữ	05/07/2009	11A2										
4	110364	Mai Võ Tường Vy	Nữ	20/08/2009	11A3										
5	110365	Ngô Tường Vy	Nữ	21/09/2008	11A3										
6	110366	Ngũ Tường Vy	Nữ	06/08/2009	11A7										
7	110367	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Nữ	27/02/2008	11A4										
8	110368	Nguyễn Ngọc Tường Vy	Nữ	30/06/2009	11A8										
9	110369	Nguyễn Trần Phương Vy	Nữ	20/02/2009	11A5										
10	110370	Trần Ngọc Bảo Vy	Nữ	05/11/2009	11A5										
11	110371	Trần Tường Vy	Nữ	10/04/2009	11A4										
12	110372	Vũ Hà Tường Vy	Nữ	11/07/2009	11A5										
13	110373	Lương Ngọc Như Ý	Nữ	14/09/2009	11A9										
14	110374	Nguyễn Ngọc Như Ý	Nữ	12/04/2009	11A3										
15	110375	Trần Hữu Ý	Nam	10/08/2009	11A1										
16	110376	Đinh Thị Hải Yến	Nữ	10/03/2009	11A6										
17	110377	Lê Mai Nhã Yến	Nữ	13/01/2009	11A2										
18	110378	Lê Thị Thảo Yến	Nữ	16/01/2009	11A7										
19	110379	Nguyễn Thị Kiều Yến	Nữ	24/01/2009	11A9										

Danh sách này có 19 học sinh
Trong đó: - Số học sinh dự thi:.....; số học sinh vắng:.....; SBD vắng:.....
Tổng số bài:.....; Tổng số tờ:.....

GIÁM THỊ 1

(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM THỊ 2

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày 18 tháng 03 năm 2026

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG